TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 255/2023/DS-ST
Ngày 25- 9 - 2023
V/v tranh chấp hợp đồng mua bán

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :***

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Xuân Trúc
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Trịnh Anh Minh
Ông Tạ Bửu Thương

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Ngô Thị Thắm - là Thư ký viên Tòa án nhân dân Thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 25 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 331/2023/TLST-DS ngày 16 tháng 6 năm 2023 về việc tranh chấp hợp đồng mua bán theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 309/2023/QĐXXST-DS ngày 21/8/2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **N H U** ; Sinh năm: 1977

Địa chỉ cư trú: Số 74C/115, khóm 8, phường 7, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. (Có mặt)

- *Bị đơn:* Ông **T L T**; Sinh năm: 1986

Địa chỉ cư trú: Ấp Hòa Trung, xã Hòa Thành, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày:*** Vào ngày 25/9/2020 ông **T L T** có mượn ông số tiền 50.000.000đ thỏa thuận 30 ngày sẽ thanh toán. **ông U** cho rằng đã nhiều lần yêu cầu nhưng Tám không trả, sau đó cha vợ **ông T** có trả thay **ông T** số tiền 7.500.000đ. Tại đơn khởi kiện **ông U** yêu cầu Tòa án xem xét buộc **ông T** trả số tiền vốn 50.000.000đ và lãi từ ngày vay đến ngày nộp đơn khởi kiện là 30 tháng với số tiền lãi là 15.000.000đ tổng vốn và lãi là 65.000.000đ. Tuy nhiên, tại phiên Tòa **ông U** thay đổi ông yêu cầu, ông đồng ý đối trừ số tiền cha vợ **ông T** đã trả, hiện chỉ yêu cầu **ông T** thanh toán vốn vay là 42.500.000đ và thống nhất giảm lãi, chỉ yêu cầu 10.000.000đ tiền lãi.

***** *Đối với ông **T L T***: Mặc dù **ông T** đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo qui định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Quá trình thụ lý vụ án Tòa án đã tống đạt triệu tập hợp lệ để họp công khai chứng cứ, hòa giải và xét xử nhiều lần nhưng ông **T L T** vắng mặt không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ tranh chấp: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền 50.000.000đ phát sinh từ giao dịch dân sự. Do đó tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng vay tài sản, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án là đúng quy định tại Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung: Hội đồng xét xử thấy rằng việc giao dịch tiền vay giữa ông **N H U** và ông **T L T** là có diễn ra trong thực tế. Bởi lẽ, tại giấy biên nhận ngày 23/9/2020 đã thể hiện nội dung: "…tôi có mượn ông **N H U** ở khóm 8, phường 7 thành phố Cà Mau mượn dùm (50) triệu năm trục triệu đồng". Ngoài ra, Hội đồng xét xử còn xem xét bản thân **ông T** đã được Tòa án đã tống đạt hợp lệ nhưng ông không tham gia các phiên họp, hòa giải và phiên tòa xét xử vụ án, ông cũng không có văn bản thể hiện ý kiến của mình gửi cho Tòa án, vì vậy Tòa án căn cứ vào tài liệu, chứng cứ nguyên đơn cung cấp để xét xử vụ án. Xét lời trình bày của nguyên đơn chấp nhận quá trình vay cha vợ **ông T** có trả thay là 7.500.000đ nên đồng ý đối trừ là hoàn toàn có lợi cho bị đơn và phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong vụ án nên yêu cầu của ông **N H U** về việc buộc ông **T L T** trả số tiền nợ gốc đã vay số tiền 42.500.000đ là có cơ sở nên được chấp nhận toàn bộ.

[4] Về lãi suất: Tại phiên tòa, nguyên đơn xác định có thỏa thuận lãi 1%tháng nhưng tại biên nhận xác định là mượn nên không có lãi nhưng tại biên nhận có thỏa thuận trong hạn 30 ngày bị đơn phải thanh toán toàn bộ vốn vay là chậm nhất đến ngày 25/10/2020 nhưng bị đơn không thực hiện cam kết **ông U** yêu cầu tính lãi là đến ngày xét xử là 36 tháng nhưng nguyên đơn tự nguyện chỉ yêu cầu 10.000.000đ là thấp hơn qui định, có lợi cho bị đơn nên được chấp nhận.

[5] Về án phí sơ thẩm: theo quy định tại Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 357, 466, 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 35, 39, 147, 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông **N H U**. Buộc ông **T L T** có nghĩa vụ thanh toán cho ông **N H U** tổng số tiền 52.500.000đ (Năm mươi hai triệu năm trăm ngàn đồng). Trong đó: Tiền vốn là 42.500.000 đồng, tiền lãi là 10.000.000 đồng.

Kể từ ngày ông **N H U** có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông **T L T** không tự nguyện thi hành xong khoản tiền nêu trên, thì còn phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

- Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Buộc ông **T L T** phải chịu 2.625.000 đồng (chưa nộp). Ông **N H U** không phải chịu án phí. Ngày 15/6/2023 ông **N H U** đã nộp tạm ứng án phí số tiền 1.625.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau (theo biên lai số 0003600) được hoàn lại khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND thành phố Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ - án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trịnh Xuân Trúc